

ベトナムで就労する外国人に係る規定と、外国の組織や個人のために働くベトナム人の採用と管理に関する政令

2020年12月30日、政府はベトナムで就労する外国人に係る規定と、外国の組織や個人のために働くベトナム人の採用と管理について規定した政令 No.152/2020/ND-CP を公布した。その概要は以下の通りである。

**I- ベトナムで就労する外国人に関する規定の内容は以下の通りである。**

1. 「社内移動」扱いとなる外国人について、「連続する12か月前から当該外国企業に勤務」との勤務条件が明確に規定された（現行規定では、「12か月」とだけ記載され、「連続」は記載されていない）。
2. 専門家として労働許可書を申請する外国人に対しては、大学の卒業証明書がない場合、ベトナムで勤務予定の職位に適合する5年以上の勤務経歴および資格認定証が要求される。（現行規定では、外国の機関・組織・企業が専門家である事を認定した証明書のみで申請可能。）
3. 「技術者」について、以下の対象が補則される。「ベトナムで勤務予定の職位に適合する5年以上の勤務経歴を持つ外国人」
4. 労働許可書の発給対象外となる幾つかの対象に対して、免除条件が以下のように制限される。
  - 30億 VND 以上を出資する有限会社の所有者、又は出資者（現行規定では、出資金額についての規定はない）。
  - 30億 VND 以上を出資する株式会社の取締役会長又は取締役会のメンバー（同上）。
  - 専門家、経営者、最高経営責任者または技術者で、連続30日未満、かつベトナムへの入国回数が年間3回以内の滞在者（現行規定では、1年間でのベトナムへの入国回数は制限されていない）。
5. 以下の者は、労働許可書の免除証明書を申請する必要はないが、雇用者は勤務開始予定日から少な

**Nghị định của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.**

Ngày 30/12/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 152/2020/NĐ-CP quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam. Theo đó, có một số nội dung đáng chú ý như sau:

**I- Các nội dung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam:**

1. Quy định cụ thể hơn về điều kiện để xác nhận người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp là phải được doanh nghiệp nước ngoài tuyển dụng trước đó ít nhất 12 tháng liên tục (hiện tại quy định ít nhất 12 tháng mà không cần liên tục).
2. Đối với người lao động xin giấy phép lao động với vị trí Chuyên gia, trường hợp không có bằng đại học thì cần có từ 5 năm kinh nghiệm trở lên và chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí công việc dự kiến làm việc tại Việt Nam.  
(Hiện tại chỉ cần văn bản xác nhận là chuyên gia của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại nước ngoài.)
3. Bổ sung thêm đối tượng được xác định là Lao động kỹ thuật: Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm làm công việc phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài dự kiến làm việc tại Việt Nam.
4. Giới hạn điều kiện đối với một số trường hợp người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động:
  - Là chủ sở hữu hoặc thành viên góp vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên (hiện tại không quy định về giá trị vốn góp).
  - Là Chủ tịch hội đồng quản trị hoặc thành viên hội đồng quản trị của công ty cổ phần có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên (hiện tại không quy định về giá trị vốn góp).
  - Vào Việt Nam làm việc tại vị trí nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật có thời gian làm việc dưới 30 ngày và không quá 03 lần trong 01 năm (hiện tại không giới hạn số lần vào Việt Nam trong 01 năm).
5. Các đối tượng dưới đây không phải làm thủ tục xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động nhưng có

くとも 3 営業日前に労働機関へ報告する義務がある（現行規程では報告義務はない）。

- 販売活動のため 3 ヶ月未満滞在する者
- ベトナムで弁護士業の許可書を得た外国人弁護士
- ベトナム人と婚姻し、ベトナムの領土で生活する者
- 30 億 VND 以上を出資する有限会社の所有者又は出資者
- 30 億 VND 以上を出資する株式会社の取締役会長又は取締役会のメンバー
- 専門家、経営者、最高経営責任者または技術者で、連続 30 日未満、かつベトナムへの入国回数が年間 3 回以内の滞在者
- ベトナムにおける外国の代表機関で勤務しているメンバーの親族

❖ 報告する情報は名前、年齢、国籍、パスポートの番号、雇用者の名前、始業日・終業日である。

6. 労働許可書が失効した日から 15 日以内に、雇用者は外国人に労働許可書を返却させ、返却あるいは返却不可の理由を明記した文書と共に発給機関に提出する（現行規定はない）。

7. 上半期および年次で、雇用者は本政令に添付の様式で外国人被雇用者の使用状況に関する報告を実施する（現行規定では、四半期の提出が定められている）。

## II- 外国の組織や個人のために働くベトナム人の採用と管理に関する政令

1. ベトナム人の雇用を希望する場合、外国の組織、個人は以下の方法で雇用手続きを実施する。雇用者による直接、または職業紹介組織（例えば、人材紹介会社）、労働派遣企業、ベトナム人被雇用者の採用・管理の管轄組織（例えば、省・市レベル人民委員会が管理する職業紹介センター）を通じて被雇用者を採用する。（現行規定で

nghĩa vụ báo cáo với cơ quan lao động trước ít nhất 03 ngày kể từ ngày dự kiến bắt đầu làm việc (hiện tại không có nghĩa vụ báo cáo):

- Vào Việt Nam với thời hạn dưới 03 tháng để thực hiện chào bán dịch vụ.
- Là luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của Luật Luật sư.
- Người nước ngoài kết hôn với người Việt Nam và sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam.
- Là chủ sở hữu hoặc thành viên góp vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên.
- Là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị của công ty cổ phần có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên.
- Vào Việt Nam làm việc tại vị trí nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật có thời gian làm việc dưới 30 ngày và không quá 03 lần trong 01 năm.
- Thân nhân thành viên cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

❖ Các thông tin cần báo cáo như sau: họ và tên, tuổi, quốc tịch, số hộ chiếu, tên người sử dụng lao động nước ngoài, ngày bắt đầu và ngày kết thúc làm việc.

6. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày giấy phép lao động hết hiệu lực, người sử dụng lao động thu hồi giấy phép lao động để nộp lại cơ quan đã cấp kèm theo văn bản nêu rõ lý do thu hồi hoặc không thu hồi được (hiện tại không có quy định này).

7. Người sử dụng lao động nước ngoài báo cáo tình hình sử dụng người lao động nước ngoài 6 tháng đầu năm và hàng năm (hiện tại là hằng quý) theo Mẫu ban hành kèm Nghị định này.

## II- Các nội dung liên quan đến tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:

1. Khi có nhu cầu sử dụng người lao động Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài được phép thực hiện một trong các cách thức: trực tiếp tuyển dụng hoặc thông qua tổ chức dịch vụ việc làm (ví dụ như các Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giới thiệu việc làm), doanh nghiệp cho thuê lại lao động, hoặc tổ chức có thẩm quyền tuyển, quản lý người lao động Việt Nam (ví dụ như Trung tâm giới thiệu việc làm do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành

は、ベトナム人の採用・管理の管轄組織を通じて採用のみが可能と定めている)。

2. ベトナム人を使用する外国組織、個人は、毎年 12 月 15 日前、または当局からの要求がある際に、本政令に添付の様式を使用し、ベトナム人の採用、使用状況に関する報告を実施する。(現行規定では、6か月ごと、年ごとまたは当局からの要求がある場合に提出する事が定められている)。

本政令は以下の政令に代わり、2021 年 2 月 15 日より施行される。

2016 年 2 月 3 日付政令 No.11/2016/ND-CP、2018 年 10 月 8 日付政令 No.140/2018/ND-CP および 2014 年 7 月 28 日付政令 No.75/2014/ND-CP

phổ quản lý) (hiện tại, chỉ được tuyển dụng thông qua tổ chức có thẩm quyền tuyển, quản lý người lao động Việt Nam).

2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài sử dụng người lao động Việt Nam thực hiện báo cáo về tình hình tuyển dụng, sử dụng người lao động Việt Nam hằng năm trước ngày 15/12 hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo Mẫu ban hành kèm Nghị định này (hiện tại cần thực hiện báo cáo 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu).

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2021, thay thế Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016, Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018, và Nghị định số 75/2014/NĐ-CP ngày 28/07/2014 của Chính phủ.

以上

**HA NOI HEAD OFFICE**

8F, Vinafor Building, 127 Lo Duc,  
Hai Ba Trung, Hanoi  
Tel: +(84)24 – 39 765 761  
Fax: +(84)24 – 39 765 762

**YOKOHAMA BRANCH**

6F, Yokohama World Porters, 2-  
2-1 Shinko Nakaku, Yokohama-  
shi, Kanagawa-ken, Japan

**DANANG OFFICE**

Zone G, 5F, Danang Software Park, 02  
Quang Trung, Hai Chau Dist., Danang  
Tel: +(84)236 – 3 898 325  
Fax: +(84)236 – 3 898 326

**HO CHI MINH OFFICE**

I-share Business Center, 8F, Loyal  
Building, 151 Vo Thi Sau, ward 6,  
Dist 3, Ho Chi Minh City  
Tel: +(84)28 - 71 088 468